

CTCP QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
LIGHTHOUSE
LIGHTHOUSE FUND MANAGEMENT
JSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Số/ No.: 22./2026/BC-LHC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, 06 April 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN / ANNUAL REPORT

NĂM / YEAR 2025

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
To: The State Securities Commission

I. Thông tin chung/ General information

1. Thông tin khái quát/ General information

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE (sau đây gọi tắt là “LHC” hoặc “Công ty”)

Trading name: LIGHTHOUSE FUND MANAGEMENT JOINT STOCK COMPANY (hereinafter referred to as “LHC” or the “Company”)

- Giấy phép thành lập và hoạt động số: 14/UBCK-GPHĐQLQ do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm)

Establishment and Operation License No.: 14/UBCK-GPHĐQLQ issued by the State Securities Commission on 28 December 2006 (as amended and supplemented from time to time)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0304772590 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh) cấp ngày 28/12/2006 (được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm)

Business Registration Certificate No: 0304772590 issued by Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment (now Ho Chi Minh City Department of Finance) on December 28, 2006 (as amended and supplemented from time to time).

- Vốn điều lệ: 35.000.000.000 VND (Ba mươi lăm tỉ đồng)

Charter capital: 35,000,000,000 VND (Thirty-five billion VND)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 35.000.000.000 VND (Ba mươi lăm tỉ đồng)

Owner's capital: 35,000,000,000 VND (Thirty-five billion VND)

- Địa chỉ: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

Address: 5th Floor, No. 65 Pham Ngoc Thach, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City

- Số điện thoại/ Telephone: (028) 7301 7786 Fax: (028) 7302 2268

- Website: <https://lighthousecapital.com.vn/>

- Mã cổ phiếu (nếu có): Không

Securities code (if any): None

- Quá trình hình thành và phát triển:

Establishment and development process:

- 12/2006: Thành lập Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Phương Đông, vốn điều lệ 6,8 tỷ đồng, thực hiện nghiệp vụ (1) Lập và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và (2) Tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư chứng khoán;

December 2006: Established Oriental Investment Fund Management Corporation with a charter capital of 6.8 billion VND, performing the operations of (1) Establishing and managing securities investment funds and (2) Financial consulting and securities investment consulting;

- 08/2008: Bổ sung thêm nghiệp vụ Quản lý danh mục đầu tư;

August 2008: Added Investment Portfolio Management operations;

- 3/2009: Tăng vốn điều lệ lên 25 tỷ đồng và được cấp phép thực hiện nghiệp vụ (1) Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán và (2) Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán;

March 2009: Increased charter capital to 25 billion VND and was licensed to perform the operations of (1) Managing securities investment funds and securities investment companies and (2) Securities investment portfolio management;

- 8/2021: Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse, tái cấu trúc toàn diện Công ty với định hướng trở thành công ty quản lý quỹ uy tín, có hiệu quả cao trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

August 2021: Renamed to Lighthouse Fund Management Joint Stock Company, comprehensively restructuring the Company with the orientation of becoming a prestigious and high-performing fund management company in the Vietnam securities market.

- 12/2021: Công ty được cấp Giấy phép điều chỉnh về việc thay đổi địa điểm trụ sở chính.

December 2021: Granted an adjusted license regarding the change of head office address.

- 12/2022: Thành lập quỹ mở - Quỹ Đầu tư Trái phiếu Lighthouse với vốn điều lệ ban đầu 50,435 tỷ đồng.

December 2022: Established an open-ended fund – Lighthouse Capital Bond Fund with an initial charter capital of 50.435 billion VND.

- 09/2023: Tăng vốn điều lệ Công ty lên 35 tỷ đồng.

September 2023: Increased the Company's charter capital to 35 billion VND.

- 05/2024: Thành lập quỹ mở - Quỹ Đầu tư Năng động Lighthouse với vốn điều lệ ban đầu 51,2 tỷ đồng.

May 2024: Established an open-ended fund - Lighthouse Capital Dynamic Fund with an initial charter capital of 51.2 billion VND.

- Các sự kiện khác: Không có.

Other events: None.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and locations of the business:

- Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines:*

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
Securities investment fund and securities investment company management;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán;
Securities investment portfolio management;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán.
Securities investment consulting.

- Địa bàn kinh doanh/ *Location of business:*

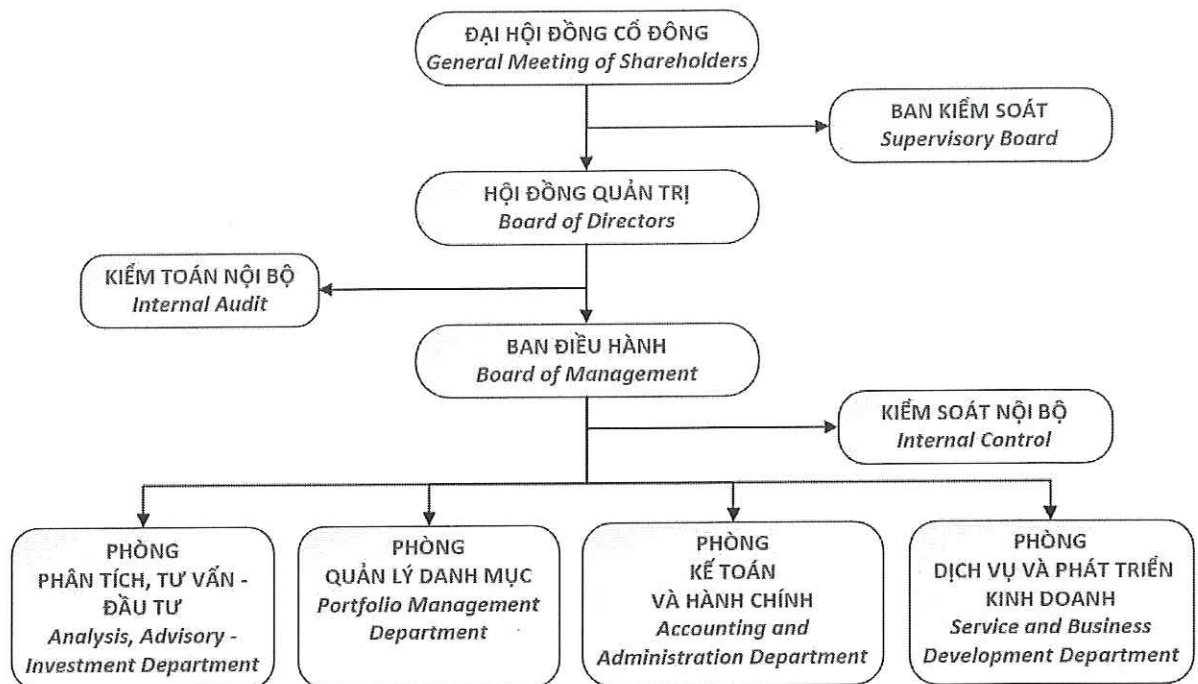
- Trụ sở chính: Tầng 5, Số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.
Head office: 5th Floor, No. 65 Pham Ngoc Thach, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City.
- Các hoạt động kinh doanh của Công ty tạo doanh thu được thực hiện tại Việt Nam.
The Company's revenue-generating business activities are conducted in Vietnam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board, and General Director

- Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure:*



(Công ty có dưới 11 cổ đông và các cổ đông là tổ chức sở hữu dưới 50% tổng số cổ phần của công ty nên không bắt buộc phải thành lập Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát được giải thể vào tháng 01/2022).

(The Company has fewer than 11 shareholders, and institutional shareholders own less than 50% of the total shares; therefore, the establishment of a Supervisory Board is not mandatory under the Fund Charter. The Supervisory Board was dissolved in January 2022).

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có
Subsidiaries, associated companies: None.

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company:*
 - Cung cấp dịch vụ quản lý tài sản an toàn, hiệu quả và mang lại nhiều giá trị cho các nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân trong và ngoài nước.
Provide safe and effective asset management services, delivering high value to domestic and foreign institutional and individual investors.
 - Gia tăng giá trị, hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư.
Enhance value and mitigate risks in investment activities.
 - Phát triển và quản lý có hiệu quả, đáp ứng được các mục tiêu đầu tư đa dạng của khách hàng, nhà đầu tư với các khẩu vị rủi ro khác nhau.
Develop and manage effectively to meet the diverse investment objectives of customers and investors with different risk appetites.

- Hoạt động có hiệu quả về mặt tài chính, tạo ra giá trị thặng dư cho cổ đông và nhà đầu tư.
Operate with financial efficiency, creating surplus value for shareholders and investors.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term:*
 - Thành lập và quản lý hiệu quả các quỹ và danh mục đầu tư, mang lại nhiều kênh đầu tư hiệu quả cho khách hàng.
Establish and effectively manage funds and investment portfolios, providing diverse and efficient investment channels for customers.
 - Phát triển các sản phẩm theo định hướng áp dụng chi phí rẻ để phù hợp với nhà đầu tư và đảm bảo tính cạnh tranh về phí trên mặt bằng chung của thị trường; định hướng chuyên nghiệp và mang lại nhiều giải pháp tối ưu, giá trị cho các nhà đầu tư.
Develop products with a low-cost orientation to suit investors and ensure fee competitiveness within the general market; maintain a professional orientation while providing optimal solutions and value to investors.
 - Đảm bảo sự tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý về hoạt động đầu tư và quản trị rủi ro tốt, mang lại sự an toàn, hiệu quả cho các nhà đầu tư.
Ensure compliance with regulatory requirements on investment activities and effective risk management, delivering safety and efficiency to investors.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
Sustainable development goals (environmental, social, and community) and the Company's key short-term and medium-term programs:
 - Phát triển bền vững, ổn định, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động cũng như đóng góp ngày càng nhiều cho xã hội.
Sustainable and stable development, contributing to enhancing the material and spiritual lives of employees, as well as increasing contributions to society.
 - Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động đầu tư, quản lý quỹ, điều hành và quản trị doanh nghiệp.
Ensure compliance with legal regulations in investment activities, fund management, operations, and corporate governance.

5. Các rủi ro/ Risks:

- Rủi ro thanh toán: Là rủi ro phát sinh khi đối tác không muốn hoặc không có khả năng thực hiện các cam kết trong hợp đồng, dẫn đến những tổn thất tài chính nhất định. Rủi ro thanh toán thường không xuất hiện một cách riêng lẻ, mà có thể xuất hiện kèm theo cả rủi ro thị trường và các rủi ro khác liên quan.

Settlement risk: This is the risk arising when a counterparty is unwilling or unable to fulfill contractual commitments, leading to certain financial losses. Settlement risk usually does not appear in isolation but may occur alongside market risk and other related risks.

- Rủi ro thanh khoản: Rủi ro thanh khoản phát sinh khi Công ty có khó khăn về dòng tiền và đối mặt với việc mất khả năng thanh toán. Rủi ro thanh khoản có thể được coi là một phần của rủi ro thị trường.

Liquidity risk: Liquidity risk arises when the Company experiences cash flow difficulties and faces insolvency. Liquidity risk can be considered a part of market risk.

- Rủi ro thị trường: Là rủi ro phát sinh do những thay đổi giá trên thị trường theo chiều hướng bất lợi dưới tác động từ các nguyên nhân khách quan của thị trường. Rủi ro thị trường có thể được phân chia thành các nhóm rủi ro như rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro giá chứng khoán.

Market risk: This is the risk arising from adverse market price fluctuations under the impact of objective market factors. Market risk can be divided into risk groups such as interest rate risk, currency risk, and securities price risk.

- Rủi ro hoạt động: Rủi ro hoạt động phát sinh trong quá trình tác nghiệp và cung cấp dịch vụ tại Công ty. Nguyên nhân có thể do sự hạn chế từ quy trình nội bộ, do yếu tố con người, do hệ thống, do các nguyên nhân khách quan khác hoặc do các khoản lỗ trong hoạt động kinh doanh gây ra thiệt hại cho Công ty.

Operational risk: Operational risk arises during the process of operations and service provision at the Company. The causes may include limitations in internal processes, human factors, systems, other objective reasons, or losses in business activities causing damage to the Company.

- Rủi ro khác: Rủi ro công nghệ thông tin, rủi ro tuân thủ, rủi ro pháp lý, rủi ro giao dịch với người liên quan, rủi ro nhân lực, rủi ro uy tín, rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh.

Other risks: Information technology risk, compliance risk, legal risk, related party transaction risk, human resource risk, reputational risk, environmental risk, natural disasters, and epidemics.

LHC đánh giá khả năng xảy ra các rủi ro này đối với Công ty là thấp do Công ty đã có những biện pháp đánh giá và quản trị rủi ro phù hợp.

LHC assesses the probability of these risks occurring for the Company as low, as the Company has implemented appropriate risk assessment and management measures.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operations in the year

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm/ Results of business operations in the year:

Chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 như sau/ Details of the 2025 business results are as follows:

ĐVT: Đồng/ Unit: VND

STT No.	Các chỉ tiêu Indicators	2024	2025		% Thực hiện/ Kế hoạch năm % Actual vs. Annual Plan	% +/- so với 2024 (Compared to 2024)
			Kế hoạch/ Plan	Thực hiện/ Actual		
1	Doanh thu/ Revenue	11.641.694.581	12.650.000.000	13.093.620.554	103,51%	+12,47%
1.1	Doanh thu thuần Net revenue	1.557.357.678		2.626.625.996		+68,66%
1.2	Doanh thu tài chính Financial income	10.084.336.903		10.466.994.558		+3,79%
2	Chi phí tài chính Financial expenses	85.705.367		526.453.586		+514,26%
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp/ General and administrative expenses	9.962.743.683		12.082.577.042		+21,28%
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD Net profit from operating activities	1.593.245.531		484.589.926		-69,58%
5	Lợi nhuận trước thuế Profit before tax	1.594.983.815		485.078.264		-69,59%
6	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	1.264.762.286	1.440.000.000	467.757.354	32,5%	-63,02%

- Đánh giá/ Assessment:

- Tổng doanh thu đạt 13,09 tỷ đồng, hoàn thành 103,51% kế hoạch năm 2025 và tăng 12,47% so với năm 2024. Đặc biệt, doanh thu thuần từ hoạt động cốt lõi có sự bứt phá mạnh mẽ khi đạt 2,63 tỷ đồng, tăng trưởng 68,66% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu tài chính tiếp tục đóng góp tỷ trọng lớn trong cơ cấu tổng doanh thu với 10,47 tỷ đồng (tăng 3,79%), tạo nền tảng thu nhập vững chắc cho Công ty. Nguyên nhân: Do công tác đẩy mạnh triển khai các sản phẩm dịch vụ cốt lõi, đặc biệt là sự tăng trưởng quy mô tài sản quản lý (AUM) của các quỹ mở (LHBF, LHCDF) và phí quản lý danh mục đầu tư từ khách hàng.

Total revenue reached 13.09 billion VND, an increase of 12.47% compared to 2024. Notably, net revenue from core activities experienced a strong breakthrough, reaching 2.63 billion VND, a growth of 68.66% over the same period last year. Financial income continued to contribute a large proportion to the total revenue structure with 10.47 billion VND (up 3.79%), creating a solid income foundation for the Company. Cause: Due to the enhanced implementation of core products and services, especially the growth in Assets under management (AUM) of open-ended funds (LHBF, LHCDF) and portfolio management fees from customer.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 21,28% so với cùng kỳ, chủ yếu do (i) tăng các khoản chi phí nhân viên do Công ty có tuyển dụng mới và thay thế nhân sự; (ii) tăng chi phí hoạt động đến từ chi phí thuê ngoài, chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí vận hành văn phòng và dịch vụ dữ liệu.

General and administrative expenses increased by 21.28% over the same period, mainly due to (i) an increase in personnel expenses as the Company recruited and replaced employees; (ii) an increase in operating costs arising from outsourcing costs, depreciation of fixed assets, office operation costs, and data services.

- Mặc dù doanh thu tăng, nhưng lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 467,76 triệu đồng, đạt 32,5% kế hoạch năm 2025 và sụt giảm 63,02% so với năm 2024. Nguyên nhân lợi nhuận sau thuế sụt giảm do tốc độ tăng của chi phí vận hành và chi phí tài chính cao hơn tốc độ tăng doanh thu. Đây là giai đoạn Công ty tập trung đầu tư nguồn lực cho các sản phẩm chiến lược, dẫn đến chi phí cố định tăng cao trong ngắn hạn để tạo đà tăng trưởng cho các năm tiếp theo.

Although revenue increased, profit after tax only reached 467.76 million VND, a decrease of 63.02% compared to 2024. The cause of the decline in profit after tax was that the growth rate of operating and financial expenses was higher than the revenue growth rate. This is the period when the Company focused on investing resources in products, leading to high fixed costs in the short term to create growth momentum for the following years.

2. **Tổ chức và nhân sự/ Organization and Human resource**

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Management:*

STT No.	Họ tên, chức vụ Full Name & Title	Tóm tắt lý lịch Professional Summary	Tỷ lệ sở hữu cổ phần LHC/ LHC Ownership Ratio
1	Tổng Giám đốc Ông Nguyễn Lê Đình Quang <i>General Director Mr. Nguyen Le Dinh Quang</i>	– Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i> – Cử nhân Luật Kinh doanh <i>Bachelor of Business Law</i> – Chứng chỉ hành nghề Quản lý quỹ <i>Fund Management Practice Certificate</i>	40,26%
2	Kế toán trưởng Ông Khuu Kim Huê <i>Chief Accountant Mr. Khuu Kim Hue</i>	– Cử nhân Kinh tế (Kế toán – Kiểm toán) <i>Bachelor of Economics (Accounting – Auditing)</i> – Chief Accountant Certificate <i>Chứng chỉ Kế toán trưởng</i>	0%

- Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2025/*Changes in the Board of Management in 2025:*

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Board of Management member</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of Appointment/ Dismissal</i>
1	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i> Ông Khuru Kim Huê/ <i>Mr. Khuu Kim Hue</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment:</i> 22/10/2025
2	Kế toán trưởng/ <i>Chief Accountant</i> Bà Bùi Thúy Hòa/ <i>Ms. Bui Thuy Hoa</i>	Ngày miễn nhiệm/ <i>Date of dismissal:</i> 22/10/2025

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động/
Number of staffs. Brief information and changes on the employee's policies:

- Số lượng CBNV Công ty tại ngày 31/12/2025 là: 19 người.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng vào việc bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nhân sự thông qua việc tuyển dụng các nhân sự có năng lực và trình độ cao, đồng thời tổ chức cho cán bộ nhân viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ.

The total number of employees as of 31 December 2025, was: 19 people.

In 2025, the Company continued to focus on fostering and improving the quality of its workforce through the recruitment of highly competent and qualified personnel, while organizing training and development courses for employees to enhance their expertise and professional skills.

- Chính sách đối với người lao động của công ty tuân thủ theo pháp luật lao động, với các chế độ lương thưởng, đãi ngộ phù hợp với từng vị trí chuyên môn của cán bộ, nhân viên. Chính sách lao động của Công ty áp dụng không thay đổi trong kỳ báo cáo.

The Company's labor policies comply with labor laws, featuring salary, bonus, and benefit schemes appropriate for each professional position of the employees. The Company's labor policies remained unchanged during the reporting period.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ Investment activities, project implementation*

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2025, các khoản đầu tư tài chính của Công ty chủ yếu là các khoản đầu tư ngắn hạn vào chứng khoán niêm yết và chứng khoán chưa niêm yết – Upcom, với tổng giá trị đầu tư là 34.394.770.038 đồng.

Major investments: In 2025, the Company's financial investments were mainly short-term investments in listed securities and unlisted securities – Upcom, with a total investment value of 34,394,770,038 VND.

- b) Các công ty con, công ty liên kết: Tính đến cuối năm 2025, Công ty không có khoản đầu tư nào vào công ty con, công ty liên kết.

Subsidiaries, associated companies: As of the end of 2025, the Company had no investments in subsidiaries or associates.

4. *Tình hình tài chính/ Financial situation*

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*ĐVT: đồng/ *Unit: VND*

STT/ No.	Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Năm/ <i>Year 2024</i>	Năm/ <i>Year 2025</i>	% tăng giảm/ % <i>change</i>
1	Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	40.104.301.206	40.455.549.089	0,88%
2	Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	1.557.357.678	2.626.625.996	68,66%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from business activities</i>	1.593.245.531	484.589.926	-69,58%
4	Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	1.738.284	488.338	-71,91%
5	Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	1.594.983.815	485.078.264	-69,59%
6	Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	1.264.762.286	467.757.354	-63,02%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial indicators:*

STT/ No.	Chỉ tiêu/ <i>Indicators</i>	Năm/ <i>Year 2024</i>	Năm/ <i>Year 2025</i>	Ghi chú/ <i>Note</i>
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn <i>Current ratio: Short term Asset/Short term debt</i>	47,16	42,10	
	+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i> Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn <i>Short term Asset - Inventories</i> <i>Short term Debt</i>	47,16	42,10	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>Capital structure Ratio</i>			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản <i>Debt/Total assets ratio</i>	0,02	0,02	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu <i>Debt/Owner's Equity ratio</i>	0,02	0,02	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động <i>Operation capability Ratio</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho <i>Inventory turnover</i>	-	-	

	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân <i>Cost of goods sold/Average inventory</i>			
	+ Vòng quay tổng tài sản <i>Total asset turnover</i>	0,04	0,65	
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân <i>Net revenue/ Average Total Assets</i>			
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability			
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần <i>Profit after tax/ Net revenue Ratio</i>	81,21%	17,81%	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu <i>Profit after tax/ total capital Ratio</i>	3,22%	1,18%	
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản <i>Profit after tax/ Total assets Ratio</i>	3,15%	1,16%	
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần <i>Profit from business activities/ Net revenue Ratio</i>	102,30%	18,45%	

5. **Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ Shareholders structure, change in the owner's equity**

a) **Cổ phần/ Shares:**

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.500.000 cổ phần
Total number of outstanding shares: 3,500,000 shares
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
Types of outstanding shares: Common shares
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.500.000 cổ phần
Number of freely transferable shares: 3,500,000 shares
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
Number of shares restricted from transfer: 0 shares
- Mệnh giá: 10.000 đồng / Par value: 10,000 VND

b) **Cơ cấu cổ đông/ Shareholders structure:**

Trong năm 2025, có sự chuyển nhượng cổ phần của cổ đông Công ty, tuy nhiên, Công ty không có biến động về cơ cấu cổ đông. Tỷ lệ sở hữu tại ngày 31/12/2025 như sau:

In 2025, there were share transfers of the Company's shareholders; however, there were no changes in the overall shareholder structure. The ownership ratios as of 31 December 2025 are as follows:

Phân loại/ Classification	Cơ cấu cổ đông/ Shareholders structure		
1. Tỷ lệ sở hữu <i>Ownership percentages</i>	Cổ đông lớn <i>Major shareholders</i>	Cổ đông nhỏ <i>Minority shareholders</i>	Cộng <i>Total</i>
	100%	0%	100%
2. Theo tổ chức/ cá nhân <i>Institutional and individual</i>	Cổ đông tổ chức <i>Institutional shareholders</i>	Cổ đông cá nhân <i>Individual shareholders</i>	Cộng <i>Total</i>
	0%	100%	100%
3. Theo trong nước/ nước ngoài/ <i>Domestic and foreign shareholders</i>	Cổ đông trong nước <i>Domestic shareholders</i>	Cổ đông nước ngoài <i>Foreign shareholders</i>	Cộng <i>Total</i>
	100%	0%	100%
4. Theo Nhà nước/ khác <i>State and other shareholders</i>	Cổ đông nhà nước <i>State shareholders</i>	Các cổ đông khác <i>Other shareholders</i>	Cộng <i>Total</i>
	0%	100%	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity:*

Thời điểm <i>Time</i>	Giá trị tăng vốn <i>Capital Increase Value (VNĐ)</i>	Hình thức/ Đối tượng chào bán <i>Method/ Target Issuance</i>	Vốn điều lệ sau tăng vốn <i>Charter Capital after Increase (VNĐ)</i>
02/3/2009	18.200.000.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu <i>Offering to existing shareholders</i>	25.000.000.000
14/9/2023	10.000.000.000	Chào bán cho cổ đông hiện hữu <i>Offering to existing shareholders</i>	35.000.000.000

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2025, Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

Transaction of treasury stocks: In 2025, the Company did not conduct any treasury share transactions.

e) Các chứng khoán khác: Không có.

Other securities: None

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company

6.1. Tác động lên môi trường: Không áp dụng / Environmental Impact: Not Applicable

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/ *Total direct and indirect GHG emission*

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính/ *Measures and initiatives to reduce GHG emission.*

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không áp dụng/ Management of raw materials: Not Applicable

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

The total amount of raw materials used for the manufacture and packaging of the products as well as services of the organization during the year

- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

The percentage of materials recycled to produce products and services of the organization.

6.3. Tiêu thụ năng lượng: Không áp dụng/ Energy consumption: Not Applicable

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/ *Energy consumption - directly and indirectly.*
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả./ *Energy savings through initiatives of efficiently using energy.*
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này./ *The report on energy saving initiatives (providing products and services to save energy or use renewable energy); report on the results of these initiatives.*

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): Không áp dụng

Water consumption (water consumption of business activities in the year): Not Applicable

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng/ *Water supply and amount of water used.*
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng/ *Percentage and total volume of water recycled and reused.*

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with the law on environmental protection:

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có
Number of times the company is fined for failing to comply with laws and regulations on environment: None

- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

The total amount to be fined for failing to comply with laws and regulations on the environment: None

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies related to employees

- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average wages of workers.*

– Số lượng cán bộ nhân viên Công ty tại ngày 31/12/2025: 19 người

Number of employees as of 31 December 2025: 19 persons.

- Mức lương trung bình: Công ty áp dụng chính sách thu nhập cạnh tranh, phù hợp với năng lực và kết quả thực hiện công việc của từng nhân viên.

Average wages of workers: The Company maintains a competitive compensation policy based on individual competency and performance.

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers:

Công ty luôn đảm bảo chính sách lao động và quyền lợi tốt nhất cho người lao động. Người lao động được mua bảo hiểm sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ hàng năm; được đóng bảo hiểm đầy đủ, được nghỉ phép, nghỉ chế độ theo đúng quy định của pháp luật.

The Company always ensures the best labor policies and benefits for its employees. Employees are provided with health insurance and annual medical check-ups; they are fully covered by social insurance and entitled to annual leave and statutory leaves in accordance with the law.

- c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Employee training*

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty tổ chức các buổi đào tạo nội bộ để nâng cao kiến thức, kỹ năng cho nhân viên.

The average number of training hours per year, according to the staff and classified staff: The Company conducts internal training programs to foster continuous learning and professional growth for all staff.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty khuyến khích và hỗ trợ cho nhân viên tham gia các khóa học để lấy chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí công việc.

The skills development and continuous learning program to support workers employment and career development: The Company encourages and supports employees in attending courses to obtain professional practice certificates relevant to their positions.

- 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community:**

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Công ty luôn khuyến khích và vận động cán bộ nhân viên người lao động tham gia các phong trào, hoạt động tập thể do Công ty tổ chức cũng như các hoạt động, chương trình ủng hộ, từ thiện.

The community investments and other community development activities, including financial assistance to community service: The Company actively fosters a culture of community involvement by encouraging employees to engage in corporate events and charitable initiatives.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không áp dụng

Report on green capital market activities under the guidance of SSC: Not applicable

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ Reports and assessments of the Board of Management

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

- Tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch và kết quả kinh doanh trước đây: Năm 2025, tổng doanh thu đạt 13,09 tỷ đồng, hoàn thành 103,51% kế hoạch năm; trong đó, doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 2,18 tỷ đồng, có sự tăng trưởng so với mức 1,2 tỷ đồng của năm 2024. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 468 triệu đồng, giảm 63% so với năm 2024 và hoàn thành 32,5% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận: Chủ yếu do chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh (đạt 12,1 tỷ đồng), cụ thể là do tăng chi phí nhân viên (công ty tuyển mới và thay thế nhân sự ở các bộ phận vận hành quỹ, marketing, và kế toán) và tăng chi phí hoạt động (chi phí thuê ngoài, khấu hao tài sản cố định, chi phí vận hành văn phòng và dịch vụ dữ liệu).

Overview of the company's operations compared to the plan and past business results: In 2025, total revenue reached 13.09 billion VND, completing 103.51% of the annual plan; in which, net revenue from business operations reached 2.18 billion VND, having growth compared to the level of 1.2 billion VND of 2024. Profit after tax in 2025 reached 468 million VND, decreasing 63% compared to 2024 and completing 32.5% of the set plan. Reasons for not completing the profit plan: Mainly due to general and administrative expenses increasing strongly (reaching 12.1 billion VND), specifically due to increasing personnel expenses (the company newly recruited and replaced personnel in fund operations, marketing, and accounting departments) and increasing operating expenses (outsourcing costs, depreciation of fixed assets, office operating expenses and data services).

- Những tiến bộ công ty đã đạt được/ Progress achieved by the Company:
 - Tiếp tục mở rộng quy mô kinh doanh trong năm 2025, đặc biệt đối với các sản phẩm quỹ mở:

Continue expanding the business scale in 2025, especially for open-ended fund products:

- Quỹ LHBF tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những quỹ trái phiếu có mức tăng trưởng hàng đầu thị trường. Mức lợi suất năm 2025 đạt 7,02%, vượt xa chỉ số tham chiếu (4,7%), giúp quy mô bút phá vượt mốc 100 tỷ đồng (đạt 124,38 tỷ).

LHBF Fund continues to affirm its position as one of the bond funds with market-leading growth.. The 2025 yield reached 7.02%, significantly exceeding the benchmark (4.7%), helping the scale break through the 100 billion VND milestone (reaching 124.38 billion).

- Quỹ LHCFD ghi nhận sự quan tâm lớn từ thị trường với lượng nhà đầu tư tăng gấp 2,5 lần chỉ trong một năm, đưa quy mô quỹ lên mức hơn 65 tỷ đồng.

LHCDF Fund recorded significant market interest with the number of investors increasing by 2.5 times in just one year, bringing the fund scale to over 65 billion VND.

- Quỹ LHFCE: Chào bán lần đầu ra công chúng (IPO), tiến tới thành lập Quỹ Đầu tư Trái phiếu Dòng tiền Linh hoạt Lighthouse (LHFCE).

LHFCE: Conducting initial public offering (IPO), moving towards the establishment of Lighthouse Capital Flexible Cashflow Bond Fund (LHFCE).

- Nguồn tài chính ổn định đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Công ty;

Stable financial resources ensuring the Company's business activities;

- Cải tiến quy trình, nâng cao năng lực điều hành quản lý Công ty.

Improving processes, enhancing the Company's management and operational capacity.

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

a) Tình hình tài sản/ Assets

Tổng tài sản của công ty trong năm 2025 tăng 0,88% tương đương tăng 351.247.883 VNĐ so với năm 2024, trong đó:

The Company's total assets in 2025 increased by 0.88%, equivalent to an increase of 351,247,883 VND compared to 2024, in which:

Tài sản ngắn hạn tăng 1,86% tương đương tăng 683.753.099 VNĐ.

Current assets increased by 1.86%, equivalent to an increase of 683,753,099 VND.

91,62% tài sản của công ty là các khoản tiền, tương đương tiền và đầu tư ngắn hạn;

91.62% of the company's assets are cash, cash equivalents, and short-term investments;

Tài sản dài hạn chiếm 7,34% trong tổng tài sản của công ty năm 2025.

Non-current assets accounted for 7.34% of the company's total assets in 2025.

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh các khoản phải thu khó đòi.

In 2025, the Company had no incurred bad debts.

b) Tình hình nợ phải trả/ Debt Payable

Nợ phải trả chiếm 2,20% tổng nguồn vốn của công ty, chủ yếu là khoản phải trả người lao động chiếm 1,34%.

Liabilities accounted for 2.20% of the company's total capital, mainly consisting of payables to employees, which accounted for 1.34%.

Trong năm, Công ty không phát sinh các khoản phải trả xấu.

During the year, the Company did not incur any bad payables.

Phần lớn các giao dịch của công ty đều bằng đồng Việt Nam nên Công ty không bị ảnh hưởng của việc biến động tỷ giá hối đoái.

The majority of the Company's transactions are denominated in Vietnam Dong (VND); therefore, the Company is not affected by exchange rate fluctuations.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, and management

- Trong năm 2025, Công ty đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu của cơ quan Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh của Công ty quản lý quỹ, bao gồm công tác tuân thủ, tiếp thu và đóng góp ý kiến.

In 2025, the Company ensured full compliance with State authority requirements regarding the operations of a fund management company, including compliance monitoring, acquisition of new regulations, and contribution of professional opinions.

- Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện các quy chế hoạt động nội bộ và các quy trình, quy chế cần thiết khác cho hoạt động của Công ty.

The Company continued to update and refine its internal operational regulations and other essential procedures and policies for its business activities.

- Gia tăng hoạt động giám sát để đảm bảo đánh giá đúng hiệu quả làm việc của nhân viên và bộ phận của Công ty.

Intensify supervisory activities to ensure accurate assessment of the performance of employees and the Company's departments.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in future

- Xây dựng các sản phẩm đặc thù của Công ty, phù hợp với thị trường và đáp ứng tốt nhu cầu thực tế của khách hàng.

Develop specialized products that align with market trends and effectively meet the actual needs of clients.

- Tăng cường kết nối với đối tác tiềm năng là công ty chứng khoán, ngân hàng, doanh nghiệp nhằm từng bước xây dựng và tăng độ nhận diện của thương hiệu Lighthouse Capital, đồng thời giới thiệu về các sản phẩm dịch vụ của Công ty quản lý quỹ nói chung và sản phẩm ủy thác đầu tư – quản lý danh mục nói riêng đến các đối tác tiềm năng.

Strengthen connections with potential partners, including securities companies, banks, and enterprises, to progressively build and enhance Lighthouse Capital's brand awareness; while introducing fund management products and services in general, and investment entrustment – portfolio management products in particular, to potential partners.

- Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh Công ty đến khách hàng, nâng cao vị thế cạnh tranh với các công ty cùng ngành.

Promote the Company's image to clients and enhance competitive positioning against industry peers.

- Nâng cao năng lực hoạt động phân tích, xây dựng danh mục đầu tư giá trị.
Enhance analytical capabilities and construct value-oriented investment portfolios.
- Kiểm soát tốt các chi phí, đảm bảo nguồn lực phục vụ kinh doanh.
Maintain strict control over expenses and ensure adequate resources for business operations.
- Kiểm soát tốt các rủi ro trọng yếu có tác động lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.
Effectively manage material risks that significantly impact the Company's business operations.
- Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm để tự động hóa hệ thống báo cáo, quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động.
Continue investing in information technology systems and software to automate reporting and management systems, thereby improving operational efficiency.
- Tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp với trình độ chuyên môn cao, cơ cấu nhân sự phù hợp để đáp ứng nhu cầu phát triển, mở rộng hoạt động của Công ty.
Continue building and developing a professional team with high expertise and an appropriate personnel structure to meet the Company's growth and expansion needs.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không áp dụng

Explanation of the Board of Management for auditor's opinions (if any) - (In case the auditor's opinions are not unqualified): Not applicable

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company

- a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...): Công ty thực hiện theo đúng quy định của Ban Quản lý tòa nhà cũng như các quy định pháp luật liên quan.

Assessment concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions, etc.): The Company ensures full adherence to the Building Management's policies and all applicable laws.

- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn đảm bảo quyền lợi của người lao động theo pháp luật lao động, đóng đầy đủ bảo hiểm bắt buộc theo quy định. Ngoài ra, Công ty cũng mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ, nhân viên, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tổ chức chương trình nghỉ mát hàng năm cho cán bộ, nhân viên.

Assessment concerning the labor issues: The Company consistently ensures employees' rights and benefits in accordance with labor laws and fully pays mandatory insurance as regulated. In addition, the Company provides health insurance, organizes annual medical check-ups, and holds annual vacation programs for all staff and employees.

- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ cũng như yêu cầu của địa phương nơi Công ty đặt trụ sở chính.



Assessment concerning the corporate responsibility for the local community: The Company fully fulfills all obligations and requirements of the local authorities where its head office is located.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities

- HĐQT ghi nhận sự nỗ lực của Ban Giám đốc và tập thể cán bộ nhân viên Công ty đã đồng sức, đồng lòng cùng HĐQT để hoàn thành kế hoạch kinh doanh, hoàn thiện các quy trình để cải thiện việc quản trị rủi ro và có chiến lược kinh doanh hợp lý cho giai đoạn tới.

The BOD acknowledges the efforts of the Management Board and all employees who have worked in unity with the BOD to achieve the business plan, refine processes for improved risk management, and establish a sound business strategy for the upcoming period.

- Trong hoạt động giám sát, tuân thủ: Công ty thực hiện đúng các quy định của Điều lệ, các Quy trình, Quy chế quản lý nội bộ và pháp luật hiện hành.

Regarding supervision and compliance: The Company has strictly adhered to the provisions of the Charter, internal management processes and regulations, and current laws.

- Công ty hoàn thành trách nhiệm của mình đối với môi trường và xã hội, tuân thủ theo đúng các quy định của Nhà nước.

The Company has fulfilled its environmental and social responsibilities in full compliance with State regulations.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/ Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance

- Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt vai trò của mình trong việc quản trị, điều hành LHC theo đúng định hướng và kế hoạch đặt ra; tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh.

The Company's General Director has successfully fulfilled his role in managing and operating LHC in accordance with the established directions and plans; strictly complying with the Charter and internal regulations in conducting business operations.

- Tổng Giám đốc đã rất tâm huyết, cố gắng vì sự phát triển của Công ty cũng như đảm bảo quyền lợi cho người lao động Công ty.

The General Director has demonstrated great dedication and effort toward the Company's development while ensuring the welfare and interests of the employees.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans and orientations of the Board of Directors

- Nghiên cứu các sản phẩm phù hợp với sự phát triển của thị trường Việt Nam, phù hợp với nhu cầu đa dạng của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Tiếp tục nghiên cứu và triển khai các chương trình mới của sản phẩm quỹ với cấu trúc phù hợp cho từng loại đối tượng khác nhau.

Research products that align with the development of the Vietnamese market and meet the diverse needs of domestic and foreign investors. Continue researching and implementing new fund programs with structures tailored to different types of investors.

- Nâng cao năng lực tài chính, tăng trưởng về quy mô, chất lượng, bảo đảm an toàn trong hoạt động kinh doanh, công khai, minh bạch và đáp ứng đầy đủ các chuẩn mực về quản trị và an toàn trong lĩnh vực chứng khoán theo đúng quy định pháp luật và thông lệ tốt nhất.

Enhance financial capacity, grow in scale and quality, ensure operational safety, maintain transparency, and fully comply with governance and safety standards in the securities sector in accordance with legal regulations and best practices.

- Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác, khách hàng chiến lược nhằm đa dạng hóa hoạt động, đẩy mạnh doanh thu, lợi nhuận.

Strengthen cooperation with strategic partners and customers to diversify operations and boost revenue and profit.

- Tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị phát triển quy mô Công ty.

Promote brand awareness and marketing efforts to expand the Company's scale.

- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc hoàn thành các kế hoạch kinh doanh đề ra.

Supervise and direct the General Director to achieve the established business plans.

- Duy trì ổn định hoạt động của Công ty trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động do xung đột, lạm phát, chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng.

Maintain stable operations amidst global volatility caused by conflicts, inflation, and supply chain disruptions.

V. Quản trị công ty/ Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

- a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Cơ cấu Hội đồng quản trị tính đến 31/12/2025:

Members and structure of the Board of Directors: BOD structure as of 31 December 2025:

STT No.	Họ và tên Full name	Chức danh Title	Tỷ lệ CP sở hữu Ownership Ratio (%)	Chức danh tại công ty khác Concurrent positions at other companies
1	Ông/ Mr. Nguyễn Công Hiệp	Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	40,22%	- Tổng Giám đốc Công ty TNHH Tu vấn và Kiểm toán ICMA/General Director of ICMA Consulting and Auditing Co., Ltd.

				<p>- Thành viên BKS CTCP Kỹ thuật Jesco Peico và CTCP Jesco Asia/ <i>Member of the Supervisory Board of Jesco Peico Engineering JSC and Jesco Asia JSC</i></p> <p>- Thành viên HĐQT CTCP Đào tạo Tâm Trí Lực./ <i>Member of the Board of Directors of Tam Tri Luc Training JSC.</i></p>
2	Ông/ Mr. Hồ Hoàng Lâm	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	0%	<p>- Chủ tịch HĐQT CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng Thương mại Cửu Long/ <i>Chairman of the Board of Directors of Cuu Long Construction Trade Investment Development JSC.</i></p> <p>- Thành viên HĐQT CTCP An Phú Thịnh./ <i>Member of the Board of Directors of An Phu Thinh JSC.</i></p>
3	Ông/ Mr. Huỳnh Sơn Trung	Thành viên HĐQT <i>Member of the BOD</i>	0%	Không có <i>None</i>
4	Ông/ Mr. Nguyễn Lê Đình Quang	Thành viên HĐQT kiêm TGD, Người đại diện theo pháp luật <i>Member of the BOD cum General Director, Legal Representative</i>	40,26%	Không có <i>None</i>

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

The committees of the Board of Directors: None.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors:*

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị/ *Assessing activities of the subcommittees of the Board of Directors:*

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về hoạt động của Công ty tại các cuộc họp

định kỳ và bất thường phát sinh vấn đề cần HĐQT thông qua. Đồng thời, HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

The BOD regularly supervises the General Director's activities and other executive management tasks through the General Director's reports on the Company's operations at periodic and extraordinary meetings when issues arise requiring BOD approval. Simultaneously, the BOD monitors the General Director in the implementation of the BOD's Resolutions and Decisions.

- HĐQT đã xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Tổng Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát Tổng Giám đốc và những người quản lý Công ty trong việc chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các quy định, quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

The BOD has reviewed and evaluated the execution of the business plan and economic targets to provide timely directives to the General Director regarding resource requirements for the Company's activities; inspected and supervised the General Director and Company managers in their full and strict compliance with the Company's internal regulations and charters, as well as the provisions of the Law on Enterprises, the Law on Securities, and current State regulations related to corporate governance and the Company's business operations.

- Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Number of Board of Directors meetings, content, and results of the meetings:

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ và ban hành các Nghị quyết như sau:

In 2025, the BOD held 04 regular meetings and issued the following Resolutions:

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2025/NQ-HĐQT	19/02/2025	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 <i>Convening the Annual General Meeting of Shareholders 2025</i>	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT	16/6/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 cho Công ty	100%

			<i>Selection of the audit firm to review the semi-annual financial statements and audit the annual financial statements for 2025 of the Company</i>	
3	03/2025/NQ-HĐQT	15/8/2025	Thông qua tình hình hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2025 và các đề xuất, giải pháp triển khai trong 06 tháng cuối năm 2025 <i>Approval of the business performance for the first six months of 2025 and proposed solutions and implementation plans for the last six months of 2025</i>	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Công ty trong Quý III năm 2025 và kế hoạch công việc cho Quý IV năm 2025 <i>Approval of the report on business performance results of the Company in the third quarter of 2025 and the work plan for the fourth quarter of 2025</i>	100%

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không áp dụng

Activities of independent board members. Activities of sub-committees within the Board of Directors: Not applicable

- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

The list of members of the Board of Directors possessing certificates on corporate governance. The list of members of the Board of Directors participating in corporate governance training programs in the year: None

2. **Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors**

Ban Kiểm soát của Công ty được giải thể theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty ngày 13/01/2022 về việc giải thể Ban Kiểm soát, thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và sửa đổi Điều lệ. Hiện tại Công ty không tổ chức Ban kiểm soát.

The Company's Supervisory Board was dissolved in accordance with Resolution No. 01/2022/NQ-HDQT dated 13 January 2022, regarding the dissolution of the Supervisory Board, the establishment of the Internal Audit Board, and the amendment of the Charter. Currently, the Company does not maintain a Supervisory Board.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/ Audit Committee

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/ Salary, rewards, remuneration and benefits:

- Thù lao của HĐQT/ Remuneration of the Board of Directors:

Tổng ngân sách hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025 được sử dụng nằm trong hạn mức ngân sách hoạt động đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (225.000.000 đồng). Chi phí hoạt động và thù lao năm 2025 được áp dụng đối với các thành viên của Hội đồng quản trị điều hành và không điều hành. Thành viên Hội đồng quản trị có kiêm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc được nhận tiền lương phù hợp với quy định hiện hành.

The total operating budget and remuneration of the Board of Directors (BOD) for 2025 were utilized within the budget limit approved by the General Meeting of Shareholders (VND 225,000,000). The 2025 operating expenses and remuneration were applied to both executive and non-executive members of the BOD. Any BOD member concurrently holding the position of General Director received a salary in accordance with current regulations.

- Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

The General Director receives salary and bonuses in accordance with the labor contract and is not entitled to a remuneration scheme.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

Share transactions by internal shareholders: Information on share transactions of Board members, Supervisory Board members, the General Director, the Chief Accountant, managers, the Company Secretary, major shareholders, and their related parties:

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction party	Chức vụ/ Mối quan hệ Position/ Relationship	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Opening balance (Shares)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Closing balance (Shares)		Lý do tăng, giảm Reason for
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

			<i>No. of shares</i>	<i>Ratio (%)</i>	<i>No. of shares</i>	<i>Ratio (%)</i>	<i>increase/decrease</i>
1	Nguyễn Công Hiệp	Người nội bộ Công ty <i>Internal person</i>	0	0	1.407.700	40,22%	Mua cổ phần <i>Share purchase</i>
2	Hồ Hoàng Lâm	Người nội bộ Công ty <i>Internal person</i>	1.407.700	40,22%	0	0	Bán cổ phần <i>Share sale</i>

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có.

Contracts or transactions with internal shareholders: Information about the contracts, or transactions signed or executed in the year by the members of the Board of Directors, Board of Supervisors/ Audit Committee, Director (General Director), managers and affiliated persons with the Company, subsidiaries, and other companies in which the Company holds the control right: None

- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty luôn tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty cũng như quy định của pháp luật liên quan trong việc quản trị, điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty.

Assessing the Implementation of regulations on corporate governance: Specifying the contents which have not been implemented in accordance with the laws on corporate governance, specifying reasons and solutions to improve the efficiency of corporate governance.

VI. Báo cáo tài chính/ Financial statements

1. Ý kiến kiểm toán/ Auditor's opinions

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần, cụ thể như sau:

The Company's 2025 Financial Statements were audited by A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. with an unmodified opinion, specifically as follows:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến

động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

"In our opinion, the Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of Lighthouse Capital Fund Management Joint Stock Company as of 31 December 2025, as well as its business results, cash flows, and changes in equity for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, Circular No. 125/2011/TT-BTC dated 9 September 2011, by the Ministry of Finance providing guidance on accounting for fund management companies, and other relevant legal regulations regarding the preparation and presentation of Financial Statements."

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Báo cáo tài chính kiểm toán được ký ngày 25/3/2026 của Công ty đã công bố thông tin và đăng tải trên trang web: <https://lighthousecapital.com.vn/> vào ngày 25/3/2026.

Audited financial statements: The audited Financial Statements, signed on 25 March 2026, have been disclosed and posted on the Company's website: <https://lighthousecapital.com.vn/> on 25 March 2026.

Trân trọng./ *Respectfully.*

Nơi nhận/

Recipients:

- Như trên;
- Lưu: VT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



Nguyễn Lê Đình Quang